

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS - ST
Ngày: 21 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Hợp, ông Nguyễn Văn Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị T**, sinh năm 1972 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 10, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Vũ Thị T; có chồng là Nguyễn Văn L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Trần Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2019, Phan Thị T tìm hiểu thấy việc bán số lô, số đề trái với quy định của Nhà nước lợi nhuận cao nên đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề để thu lợi bất chính. Ai có nhu cầu mua số lô, số đề thì gặp trực tiếp T để mua. Cách chơi như sau: Số lô, số đề là số tự nhiên gồm hai chữ số từ 00 đến 99, việc tính thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng cùng ngày. Nếu số đề người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ thắng được số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua. Số lô được tính bằng điểm, 01 điểm là 20.000 đồng. Nếu số lô người chơi đã mua trùng với hai số cuối cùng của một trong các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi sẽ thắng được 70.000 đồng. Nếu các số lô, số đề người mua không trùng thì người chơi thua và bị mất số tiền đã bỏ ra mua số lô, số đề. Việc thắng thua của người mua số lô, số đề sẽ do T tự thu và trả thưởng. Người chơi sẽ thanh toán ngay tiền chơi cho T.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 26/12/2019, T đang ở nhà thì có chị Nguyễn Thị S và chị Trần Thị L đến gặp T để mua số lô, số đề trái quy định của Nhà nước. T đồng ý và lấy bút viết số lô, số đề cho chị S và chị L. Chị S bảo T bán cho các số lô 25, 52, mỗi số 25 điểm tương đương với 1.000.000 đồng. T ghi cho chị S vào mặt sau một mảnh bìa giấy trắng nội dung “25²⁵, 52²⁵”, T ký tên, ghi ngày, tháng, năm vào mảnh giấy trên và ghi nội dung trên vào trang cuối quyển sổ khổ giấy A4 bìa màu xanh rồi đưa mảnh giấy cho chị S, chị S đưa cho T 1.000.000 đồng. Sau đó chị L cầm một mảnh giấy trắng, trên mặt giấy ghi sẵn nội dung “(17⁵⁰, 71⁵⁰, 37⁵⁰, 73⁵⁰ lô) 00¹⁰⁰. 37¹⁰⁰. 73¹⁰⁰. 17¹⁰⁰. 71¹⁰⁰” và đọc cho T ghi các số lô 17, 71, 37, 73, mỗi số 50 điểm, các số đề 00, 37, 73, 17, 71, mỗi số 100.000 đồng vào quyển sổ vừa ghi cho chị S. Chị L đưa cho T ký vào mảnh giấy đó rồi sau đó đưa số tiền 4.500.000 đồng cho T. Khoảng 16 giờ 45 phút, sau khi T đã nhận tiền từ chị S và chị L thì tổ công tác công an thành phố Chí Linh đến kiểm tra, phát hiện. T đã giao nộp số tiền 5.500.000 đồng, 01 chiếc bút mực màu đen, vỏ nhựa màu trắng, dài 13cm, 01 quyển sổ bìa màu xanh, nhãn hiệu Klong, loại vở kẻ ngang, khổ A4 vừa sử dụng để ghi số lô, số đề cho S và L; S giao nộp 01 mảnh bìa giấy trắng hình chữ nhật, kích thước 5 x 7cm, có ghi số lô vừa mua; L giao nộp 01 mảnh giấy trắng hình chữ nhật, kích thước 4 x 6cm, có ghi số lô, số đề vừa mua.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS - CL ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Phan Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng; tịch thu cho tiêu hủy 01 bút mực nước màu đen có vỏ nhựa màu trắng, dài

13cm, đã qua sử dụng; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản làm việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 26/12/2019, tại nơi ở của mình thuộc khu dân cư số 10, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Phan Thị T đã có hành vi bán số lô cho Nguyễn Thị S với số tiền 1.000.000 đồng; bán số lô, số đề cho Trần Thị L với số tiền 4.500.000 đồng. Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho S và L là 5.500.000 đồng thì bị Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng - một khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi. Tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề ngoài Nhà nước là 5.500.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 14/4/2020 bị cáo còn tham gia ủng hộ Quỹ phòng chống dịch bệnh Covid 19 của Ủy ban mặt trận tổ quốc phường P Lại, thành phố C với số tiền 1.000.000 đồng nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết

nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc bút mực nước màu đen có vỏ bằng nhựa màu trắng, dài 13 cm đã thu giữ là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét giá trị thấp nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 5.500.000 đồng đã thu giữ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với các đối tượng Nguyễn Thị S và Trần Thị L là những người đã mua số lô, số đề của bị cáo với số tiền chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Chí Linh đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Thị T 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 (Hai mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phan Thị T 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút mực nước màu đen, có vỏ nhựa màu trắng, dài 13 cm, đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì ghi “tiền tang vật do Phan Thị T giao nộp”, phong bì được niêm phong bởi 01 dấu đỏ của công an thành phố Chí Linh và các chữ ký họ tên của Phan Thị T, Trần Thị L, Phạm Thị V, Dương Cao T.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an TP. Chí Linh;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lâm